



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 14/VN360/2025

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm

Tên tổ chức : **CÔNG TY CỔ PHẦN VN360 GROUP**

Địa chỉ : Số 48 LK27, Khu đô thị mới Văn Phú, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại : 0969422599

Fax:

Mã số doanh nghiệp: 0110194044



II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bổ sung **Diệp lục tố VN360**
2. Thành phần: Sodium Copper chlorophyllin 10% (5.000mg/125g), Chất xơ (Inulin, Fos), Chiết xuất vách tế bào lợi khuẩn (Immunecanmix), các enzyme (Amylase, Protease, Lipase, Cellulase, Lactase). chất bảo quản (Natri benzoat).
3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 36 tháng kể từ ngày sản xuất. NSX và HSD xem trên bao bì.
4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:
 - Khối lượng tịnh: 125g/hộp (túi)
 - Chất liệu bao bì: Lon thiếc, hộp nhựa, hộp thủy tinh, túi tráng bạc, thìa nhựa tiếp xúc trực tiếp phù hợp tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.
5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:
 - Sản xuất tại: **CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆN NGHIÊN CỨU DƯỢC PHẨM CÔNG NGHỆ CAO QUỐC TẾ PA**
 - Địa điểm: Lô CN1D, cụm Quất Động mở rộng, xã Nguyễn Trãi, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội
 - Giấy chứng ISO 22000:2018 số: 9199293430802-FSMS, Ngày cấp: 22/04/2024, Nơi cấp: Công ty CP chứng nhận và giám định quốc tế ISOCERT.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (*Mẫu nhãn đính kèm*)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo: Tiêu chuẩn sản xuất số 15/TCSX/VN360-PA/2025.



Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hà Nội, ngày 12 tháng 04 năm 2025

Đại diện tổ chức, cá nhân



TỔNG GIÁM ĐỐC
Vũ Đức Huân





Thực phẩm bổ sung



DIỆP LỤC TỔ VN360

Khối lượng tịnh

125g



ĐỐI TƯỢNG SỬ DỤNG

Dành cho người từ 3 tuổi trở lên.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Người từ 3-15 tuổi mỗi lần dùng 1/2 thìa/muỗng (1g) pha với 25ml nước uống 2-3 lần trong ngày.
Người trưởng thành mỗi lần dùng 1 thìa/muỗng (2g) pha với 50ml nước uống 3 lần trong ngày.

BẢO QUẢN

Để nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.
Sản phẩm nên dùng trong vòng 30 ngày sau khi mở nắp.

THÔNG TIN DINH DƯỠNG

CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	TRONG 200G
Năng Lượng	Kcal	470
Chất đạm	g	0.5
Chất béo	g	0
Carbohydrate	g	117
Đường tổng số	g	0
Natri	mg	79.9

Số TCB: 14/VN360/2025



NSX:

HSD:



8 935358 900684

Thực phẩm bổ sung



DIỆP LỤC TỔ VN360

Thực phẩm bổ sung



DIỆP LỤC TỔ VN360

Khối lượng tịnh

125g

THÀNH PHẦN

Sodium Copper chlorophyllin 10% (5.000mg/125g),
Chất xơ (Inulin, Fos), Chiết xuất vách tế bào lợi khuẩn
(Immunecanmix), các enzyme (Amylase, Protease,
Lipase, Cellulase, Lactase), chất bảo quản (Natri
benzoat).



SẢN XUẤT TẠI:

Công ty cổ phần Viện Nghiên Cứu Dược Phẩm
Công Nghệ Cao Quốc Tế PA

Địa chỉ: Lô CN1D, cụm Quất Đông mở rộng,
xã Nguyễn Trãi, huyện Thường Tín, Hà Nội, Việt Nam

THƯƠNG NHẬN CHỊU TRÁCH NHIỆM:

CÔNG TY CỔ PHẦN VN360 GROUP

Địa chỉ: Số 48 LK 27, Khu đô thị mới Văn Phú, Phường Phú La, Quận
Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

HOTLINE: 0888.115.122 - 0932.422.599



AVATEK SCIENCE TECHNOLOGY JSC
TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM VÀ TƯ VẤN UDKH AVATEK



Trang/ Page No: 1/2

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: HJI8250400126-2

Tên khách hàng/ Client's Name : CÔNG TY CỔ PHẦN VN360 GROUP
Địa chỉ/ Client's Address : Số 48 LK27, Khu đô thị mới Văn Phú, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Ngày nhận mẫu/ Date sample(s) received : 05/04/2025
Ngày thử nghiệm/ Date of testing : 05/04/2025 - 10/04/2025
Ngày trả kết quả/ Date of Issue : 10/04/2025
Thông tin mẫu/ Name of Sample : THỰC PHẨM BỔ SUNG Diệp lục tố VN360
Mô tả mẫu/ Sample Description : Mẫu chứa trong túi zip nhựa
Bảng kết quả/ Results Table :

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	Phương Pháp Thử/ Test Method
1	Cadimi (Cd) (*) / Cadmium (Cd) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 0.003)	mg/kg	AVA-KN-PP.QP/072 (Ref. AOAC 2015.01)
2	Chì (Pb) (*) / Lead (Pb) (*)	<0.01	mg/kg	AVA-KN-PP.QP/072 (Ref. AOAC 2015.01)
3	Thủy ngân (Hg) (*) / Mercury (Hg) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 0.003)	mg/kg	AVA-KN-PP.QP/072 (Ref. AOAC 2015.01)
4	Escherichia coli (*) / Escherichia coli (*)	<10	CFU/g	TCVN 7924-2:2008 (ISO 16649-2:2001)
5	Staphylococcus aureus (*) / Staphylococcus aureus (*)	<10	CFU/g	AOAC 975.55





AVATEK SCIENCE TECHNOLOGY JSC
TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM VÀ TƯ VẤN UDKH AVATEK



Trang/ Page No: 2/2

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: HJI8250400126-2

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	Phương Pháp Thử/ Test Method
6	Clostridium perfringens (*) / Clostridium perfringens (*)	<10	CFU/g	TCVN 4991:2005 (ISO 7937:2004)
7	Tổng số nấm men nấm mốc (*) / Yeasts and Molds (*)	<10	CFU/g	TCVN 8275-2:2010 (ISO 21527-2:2008)

Chú thích/ Remarks:

- (*) : Chỉ tiêu thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017/ (*) : Items are currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.
- (**) : Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ/ (**) : Items are tested by subcontractor.
- (**)(*) : Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ và thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017/ (**) : Items are tested by subcontractor - currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.
- (CN) : Chỉ tiêu được chỉ định của Cục Chăn Nuôi/ (CN) : Analytical criteria recognized by the Department of Livestock Production.
- (TS) : Chỉ tiêu được chỉ định bởi Cục thủy sản/ (TS) : Analytical criteria recognized by Directorate Of Fisheries.
- LOD : Giới hạn phát hiện của phương pháp/ Limited of detection.
- LOQ : Giới hạn định lượng của phương pháp/ Limit of Quantitation.
- Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng/ Testing results in this test report are valid only for the sample(s) as received.
- Báo cáo này không được sao chép một cách không đầy đủ hoặc không có sự chấp thuận của AVATEK/ This report will not be reproduced except in full, without approval of AVATEK.
- Thông tin về "Tên khách hàng, địa chỉ, thông tin mẫu" do khách hàng cung cấp/ Information "Client's name, Client's address, Name of sample" provided by Client's.
- Đối với chỉ tiêu phân tích vi sinh/ For microbiological analytes:
 - Theo phương pháp đổ đĩa : Kết quả được thể hiện <10 ; <1 ; <5 ; <2 khi không có phát hiện khuẩn lạc trên đĩa thạch, kết quả được xem như không phát hiện/ According to the plate count testing method, the result is expressed <10 ; <1 ; <5 ; <2 when the dish contains no colony, the result can be considered as not detected.
 - Theo phương pháp lọc : Kết quả được thể hiện <1 khi không phát hiện khuẩn lạc trên đĩa thạch, kết quả được xem như không phát hiện/ According to the membrane filter method, the result is expressed <1 when the dish contains no colony, the result can be considered as not detected.
 - Theo phương pháp đếm số có xác suất lớn nhất (MPN) : Kết quả được thể hiện là 0 ; <1.8 hoặc <3 khi không có bất kì phản ứng nào nghi ngờ sau thời gian ủ quy định, kết quả là âm tính (Không phát hiện)/ According to (MPN) method, the result is expressed 0 ; <1.8 or <3 when there were no suspected reactions after required incubation period, the result was negative (Not detected).
- Đối với chỉ tiêu phân tích hóa học/ For chemical analytes:
 - Khi chất phân tích được phát hiện nhưng nồng độ nhỏ hơn giới hạn định lượng (LOQ), thì kết quả được thể hiện là "< LOQ"/ When the chemical analyte is detected but its concentration is below limit of quantitation (LOQ), the result is reported as "< LOQ".

PHỤ TRÁCH KỸ THUẬT
TECHNICAL MANAGER


MAI DUY

PHÓ GIÁM ĐỐC
DEPUTY DIRECTOR


TRẦN HOÀNG VINH

